

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 139/2017/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 12 năm 2017 giữa:

- Nguyên đơn: Anh Đỗ Đức T; sinh năm 1973.
Nơi ĐKKTT (Nơi cư trú): Thôn X, xã Đ, huyện V, tỉnh Nam Định.
- Bị đơn: Chị Đoàn Thị Thu Th(tên gọi khác là Đoàn Thị A); sinh năm 1972.
Nơi ĐKKTT: Thôn X, xã Đ, huyện V, tỉnh Nam Định.
Nơi ở: Thôn H, xã Đ, huyện V, tỉnh Nam Định.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 12 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 12 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Đỗ Đức T và chị Đoàn Thị Thu Th(tên gọi khác là Đoàn Thị A).
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Đỗ Đức T và chị Đoàn Thị Thu Th(tên gọi khác là Đoàn Thị A).
 - Về con: Anh T và chị Th (A) thống nhất cháu Đỗ Đoàn Phương B, sinh ngày 27-12-1999 là con chung của anh T và chị Th (A), còn cháu Đỗ Mạnh C, sinh ngày 15-01-2009 là con riêng của chị Th (A).
 - + Về con chung: Anh T và chị Th (A) thống nhất giao cháu Đỗ Đoàn Phương B, sinh ngày 27-12-1999 cho anh T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu B thành niên có khả năng lao động tự lập được. Chị Th (A) không phải cấp dưỡng nuôi cháu B cùng anh T.

Chị Đoàn Thị Thu Th(tên gọi khác là Đoàn Thị A) có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở, nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

+ Về con riêng: Chị Th (A) có trách nhiệm trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Đỗ Mạnh C, sinh ngày 15-01-2009 cho đến khi cháu C thành niên có khả năng lao động tự lập được. Anh T không phải có trách nhiệm, nghĩa vụ gì đối với cháu C.

- Về tài sản chung và các vấn đề khác có liên quan: Anh T và chị Th (A) thống nhất vợ chồng tự thỏa thuận giải quyết với nhau và không đề nghị Tòa án xem xét giải quyết.

- Về án phí ly hôn: Anh T và chị Th (A) thống nhất anh T nộp toàn bộ 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Nhưng được đối trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) anh T đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: BB/2012/09729 ngày 07-12-2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện V. Anh T được hoàn trả lại 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong tr- ờng hợp quyết định đ- ợc thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì các đ- ơng sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị c- ỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án đ- ợc thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện + Tỉnh;
- Chi cục THA dân sự;
- UBND xã Đ;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP Tòa án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Vũ Văn Quân